

## QUYẾT ĐỊNH

Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực  
Thông tin và Truyền thông thuộc phạm vi, chức năng quản lý  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Tiếp theo Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 12/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Thông qua Phương án đơn giản hóa 05 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên (có Phụ lục kèm theo).

### **Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông dự thảo văn bản thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính sau khi được Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông thông qua.

2. Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Thành Đô**

**Phụ lục**  
**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)**  
**LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG THUỘC PHẠM VI,**  
**CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**  
*(Ban hành kèm Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2024*  
*của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)*

**I. Lĩnh vực Bưu chính**

**Thủ tục Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (cấp tỉnh)**

*1. Nội dung đơn giản hóa*

- Về thời hạn giải quyết: Đề nghị giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, xuống còn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Lý do: Thời hạn giải quyết quá dài, không hợp lý ảnh hưởng đến việc hoạt động sản xuất của doanh nghiệp bưu chính; thực tế giải quyết TTHC có thể rút ngắn thời hạn.

*b) Kiến nghị thực thi*

Đề nghị sửa đổi, bổ sung tại khoản 6, Điều 1, Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 47/2011/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính.

*c) Lợi ích của việc đơn giản hóa*

- Cắt giảm 30% thời hạn giải quyết TTHC.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC và cơ quan thực hiện TTHC được thuận lợi trong việc thực hiện TTHC để giải quyết yêu cầu của cá nhân, tổ chức.

**II. Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử**

**1. Thủ tục Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (địa phương)**

*a) Nội dung đơn giản hóa*

- Về thời hạn giải quyết: Đề nghị giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, xuống 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Lý do: Thời hạn giải quyết nhiều ngày không đáp ứng tính kịp thời trong công tác quản lý, vận hành Trang thông tin điện tử.

*b) Kiến nghị thực thi*

Đề nghị sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định

số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

*c) Lợi ích của việc đơn giản hóa*

- Cắt giảm 30% thời hạn giải quyết TTHC.

- Rút ngắn thời hạn giải quyết tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC và tăng cường trách nhiệm đối của cơ quan giải quyết TTHC.

**2. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

*a) Nội dung đơn giản hóa*

- Về thời hạn giải quyết: Đề nghị giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, xuống 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Lý do: Việc rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết thủ tục hành chính, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính và tiết kiệm thời gian giải quyết hồ sơ.

*b) Kiến nghị thực thi*

Đề nghị sửa đổi, bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

*c) Lợi ích của việc đơn giản hóa*

- Cắt giảm 20% thời gian giải quyết TTHC.

- Tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân được giải quyết thủ tục hành chính một cách nhanh chóng, kịp thời, giảm thiểu việc chờ đợi, tiết kiệm chi phí.

**III. Lĩnh vực Xuất bản, in, phát hành**

**1. Thủ tục Xác nhận đăng ký hoạt động cơ sở in (cấp địa phương)**

*a) Nội dung đơn giản hóa*

- Về thời hạn giải quyết: Đề nghị giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, xuống còn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Lý do: Thời hạn giải quyết TTHC quy định 05 ngày làm việc chưa hợp lý; thực tế giải quyết có thể rút ngắn tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức thực hiện TTHC.

*b) Kiến nghị thực thi*

Đề nghị sửa đổi bổ sung khoản 5 Điều 14 Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ Quy định về hoạt động in.

*c) Lợi ích của việc đơn giản hóa*

- Cắt giảm 20% thời gian giải quyết TTHC.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC và cơ quan thực hiện TTHC được thuận lợi trong việc thực hiện TTHC để giải quyết yêu cầu của cá nhân, tổ chức.

## **2. Thủ tục Xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in (cấp địa phương)**

### *a) Nội dung đơn giản hóa*

- Về thời hạn giải quyết: Đề nghị giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, xuống còn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Lý do: Thời hạn giải quyết TTHC quy định 03 ngày làm việc chưa hợp lý; thực tế giải quyết có thể rút ngắn tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức thực hiện TTHC.

### *b) Kiến nghị thực thi*

Đề nghị sửa đổi bổ sung điểm đ, khoản 1 Điều 2 Nghị định số 72/2022/NĐ-CP ngày 04/10/2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ Quy định về Hoạt động In và Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐCP ngày 19/6/2014 của Chính phủ Quy định về Hoạt động In.

### *c) Lợi ích của việc đơn giản hóa*

- Cắt giảm 33,33% thời gian giải quyết TTHC.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC và tăng cường trách nhiệm của cơ quan thực hiện TTHC tạo điều kiện thuận lợi để giải quyết yêu cầu của cá nhân, tổ chức.

---